

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-PT

Ngày: 22 - 12- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Lê Thanh Vân**;

***Các Thẩm phán:*** 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**;

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**;

***Thư ký phiên tòa:*** Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Hữu N**, sinh 1994, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn T, huyện G1, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: sửa xe. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ: 05/12; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh 1974 và bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh 1975; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 24/4/2020, chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

Ngoài ra, bản án còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng P, Bùi Duy K không có kháng cáo. Bản án không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có hẹn trước qua điện thoại với một người thanh niên tên N1 (quen biết trước đó không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến khách sạn V tọa lạc ấp B, xã Y, huyện G để cùng nhau sử dụng ma túy đá. Nên vào khoảng 17 giờ 30 ngày 24/4/2020, bị can Nguyễn Hữu N điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63X1-2024 (xe không hợp pháp) đến khu vực đèn giao thông thuộc thị trấn T4, huyện G1 gặp một người thanh

niên không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể mua một gói nylon chứa ma túy có khối lượng là 1,2018gam loại Methamphetamine với số tiền 860.000 đồng. Trên đường đi đến khách sạn V, bị can dừng xe lại lấy một ít ma túy trên bỏ vào một gói nylon khác rồi hàn kín lại, để vào túi quần bên trái phía trước nhằm mục đích để dành sử dụng sau, còn gói nylon chứa ma túy còn lại bị can cất giấu vào trong nếp xoắn ống quần bên phải đang mặc trên người. Đến 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị can đang điều khiển xe 63X1-2024 đến cổng nhà xe của khách sạn V thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang cùng tang vật.

Theo bản kết luận giám định số 91/KLGD-PC09 ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1, M2 là ma túy có tổng khối lượng là 1,2018gam loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 24/4/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/09/2020, bị cáo Nguyễn Hữu N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu N vẫn giữ nguyên nội dung xin giảm nhẹ hình phạt trong đơn kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo N cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo N mức án 03 năm 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời

khai những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 24/4/2020, bị cáo N đã mua 02 gói ma túy có tổng khối lượng 1,2018 gam loại Methamphetamine về để bán thân sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang cùng tang vật. Do đó cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện bị nhà nước cấm, nếu sử dụng sẽ gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng và cũng là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội và tội phạm mà hậu quả gây ra cho xã hội là vô cùng to lớn không thể nào lường hết được. Do đó hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng là phù hợp. Quá trình từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không đưa ra được những chứng cứ, tình tiết mới nào để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24/4/2020.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao  
tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thanh Vân**